

Số: /TTYT- TCHC
V/v đề nghị cung cấp báo giá dịch vụ
vệ sinh công nghiệp

Lạng Giang, ngày tháng năm 2024

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vệ sinh công nghiệp.

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính Phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Căn cứ Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ kế hoạch và yêu cầu thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang. Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang mời các đơn vị cung ứng vệ sinh công nghiệp có đủ điều kiện, năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá cho các danh mục dịch vụ vệ sinh công nghiệp theo yêu cầu chi tiết như sau:

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang	Chi tiết yêu cầu dịch vụ như dưới đây	Tháng	24

YÊU CẦU CHI TIẾT DỊCH VỤ NHƯ SAU:

Dịch vụ vệ sinh trọn gói tại Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang bao gồm: nhân viên làm sạch, thiết bị và dụng cụ làm sạch, bảo hộ, an toàn lao động, bảo hiểm cho công nhân, hóa chất làm sạch và bảo dưỡng, chi phí quản lý...

Dịch vụ vệ sinh đảm bảo 30 ngày/ 01 tháng; 730 ngày / 02 năm. Chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu đầu ra của dịch vụ theo yêu cầu của Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang.

Số nhân công thực hiện trực tiếp: 09 người (*trong đó có 08 nhân công lao động và 01 giám sát thường xuyên*).

1. Yêu cầu số lượng và bố trí nhân sự thực hiện dịch vụ:

STT	Vị trí	ĐVT	Số lượng	Thời gian làm việc
1	Nhà 7 tầng			
1.1.	- Tầng 5, Tầng 6 (Nhà mổ , Khoa ngoại)	người	1	8 giờ/ngày/ người
1.2.	- Tầng 4, Tầng 7 (Các phòng chức năng, Khoa dược)	người	1	8 giờ/ngày/ người
1.3.	- Tầng 1: Khoa Hồi sức cấp cứu- Chống độc; bộ phận Xquang; - Tầng 2: Chăm sóc sức khỏe sinh sản + Tầng 3 (Khoa nội lây; Khoa lây truyền nhiễm)	người	2	8 giờ/ngày/ người
2	Tòa nhà 2 tầng (Khoa nhi; Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn; Khối dự phòng: Khoa Kiểm soát dịch bệnh HIV/AIDS, Khoa YTCC)	người	1	8 giờ/ngày/ người
4	Tòa nhà 2 tầng (Khoa Đông Y- PHCN; Đơn nguyên Thận)	người	1	8 giờ/ngày/ người
5	Tòa nhà 2 tầng khoa Khám bệnh; Khoa Xét Nghiệm; khoa CDHA-TDCN)	người	1	8 giờ/ngày/ người
6	Ngoại cảnh , nhà đại thể và các khu vực còn lại	người	1	8 giờ/ngày/ người

7	Giám sát	người	1	8 giờ/ngày/ người
8	Tổng	người	9	

2. Mô tả công việc:

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
I. KHU VỰC SẢNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG				
A. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa, phòng				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
4	Lau kính hành lang thấp dưới 3m		X	
5	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
6	Lau lan can hành lang		X	
7	Lau ghế chờ ngoài hành lang	X		
8	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
11	Lau bằng cây lau khô	X		
12	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
13	Thường xuyên kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
14	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/3 tháng		
B. làm sạch cầu thang bộ				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, quạt			X

3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
5	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn cầu thang	X		
6	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X	
7	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
8	Lau bằng cây lau khô	X		
9	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
10	Thay túi đựng nilon và khử mùi	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01lần/ 3 tháng		
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		

C. Khu vực nhà vệ sinh, nhà đại thể, nhà quản lý rác...

1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau trần		X	
3	Làm sạch kết nước			X
4	Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh lavabo, bệ	X		
5	Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		X	
6	Lau khô các đồ đạc thiết bị sau khi làm sạch	X		
7	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
8	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	X		
9	Thường xuyên kiểm tra dội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh	X		
10	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X		
11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01lần/3 tháng		
12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		

II. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG: (Khu vực phòng Hành chính, phòng Trưởng khoa, phòng ĐD Trưởng, phòng họp, phòng hội trường, và các phòng chức năng khác)

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X		
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X		
8	Làm sạch bảng công tác đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
15	Khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
16	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/3 tháng		
17	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
III. BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG CHUYÊN MÔN như (Khoa Khám bệnh, khoa Hồi sức cấp cứu, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm...)				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		

6	Lau hệ thống kinh hành lang thấp dưới 03m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướ	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01 lần/ 3 tháng		
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
IV. BÊN TRONG CÁC PHÒNG BUỒNG BỆNH				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Làm sạch bồn rửa tay	X		
4	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
5	Làm sạch giường bệnh nhân	X		
6	Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X		
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		

11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		
16	Khử mùi nếu có	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng	01lần/ 3 tháng		

V. BÊN TRONG CÁC KHU VỰC PHẪU THUẬT, HỒI SỨC CẤP CỨU

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt		X	
3	Làm sạch các vết tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
4	Làm sạch bồn rửa tay	X		
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
6	Lau hệ thống kinh hành lang thấp dưới 03m		X	
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X	
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X	
10	Lau lan can hành lang	X		
11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
12	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X		
14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X		
15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X		

16	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X		
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng			X
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X		
VI. KHU VỰC NGOẠI CẢNH				
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
1	Quét khu vực lối đi xung quanh các tòa nhà	X		
2	Vệ sinh khu vực bảo vệ		X	
3	Vệ sinh bồn cây cảnh, vườn hoa	X		
4	Tưới cây, chăm sóc cây		X	
5	Vệ sinh thùng rác bên ngoài		X	
6	Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa			X
7	Thu gom vận chuyển rác thải đến nơi quy định	X		
8	Tổng vệ sinh chung			X

3. Chất lượng đầu ra của dịch vụ

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về chất lượng
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
1.4. Kính/Cửa sổ	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.5. Thiết bị/Nội thất	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.7. Lan can	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.

cứu hỏa	
2. Nhà vệ sinh	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn
2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung của vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
2.4. Bảng kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
2.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn
2.6. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
2.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước
2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn
2.11. Thiết bị xả nước	- Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi.
2.12. Phòng tắm:	
2.12.1. Thiết bị vòi tắm	- Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn
2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước	- Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước
2.12.3. Tường phòng tắm	
2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn
2.15. Thùng rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được thay túi rác hàng ngày. - Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.
3. Thang máy	

3.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn
3.2. Góc thang và đèn	Không có bụi
3.3. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn
4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật	
4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
4.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn
4.4. Kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn
4.5. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
4.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Không có bụi và vết bẩn
5.8. Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được rửa thường xuyên. - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.2. Lỗ thông hơi	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện
5.3. Tấm trần/quạt trần	Không có bụi, mạng nhện
5.4. Ống dẫn	Không có bụi
6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẩu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.
7. Mặt tiền bên ngoài	
7.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được
7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch được
8. Mái nhà	
8.1. Bề mặt mái nhà	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.2. Lối thoát nước mưa	Không có cát, rác, mảnh vụn
8.3. Rãnh nước	Không có cát, rác, mảnh vụn
9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	Không có cát, rác, mảnh vụn
10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác

	- Không có lá và cành khô
11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác
12. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
13. Thùng rác công cộng.	- Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng

Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ có năng lực và kinh nghiệm quan tâm gửi chào giá để Trung tâm Y tế có căn cứ xem xét tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật:

* Hồ sơ báo giá gửi về Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang gồm:

- Hồ sơ pháp lý chứng minh Đơn vị cung cấp báo giá.
- 01 bản chính bằng tiếng Việt; chi tiết báo giá theo yêu cầu nêu trên. (*Bản cứng và bản mềm quét PDF đã đóng dấu và gửi qua email*).

* Hồ sơ chào giá của các đơn vị, doanh nghiệp quan tâm đề nghị gửi về một trong các địa chỉ như sau:

- Địa chỉ hộp thư điện tử: anquang1980@gmail.com.
- Địa chỉ nhận bản gốc báo giá: Phòng Tổ chức hành chính thuộc Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang – Địa chỉ: Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày Đăng tải thông báo công khai trên Cổng thông tin Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang đến thời điểm đơn vị nhận được từ đủ 3 báo giá trở lên (đảm bảo tối thiểu 03 ngày và tối đa 10 ngày đăng tải); Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Mọi chi tiết liên hệ ông Nguyễn Ngọc An – Trưởng Phòng Tổ chức hành chính – Số ĐT: 0977933617

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng TT đơn vị;
- Lưu: VT, KSNK, TCHC./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Mạnh

